

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp Bình Thuận, xã T, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: chị **Phan Trần Thị Kim N**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: ấp Bình Thuận, xã T, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Trần Thị Kim N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Trần Thị Kim N có 01 con chung là Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 30/11/2018.

Anh Nguyễn Văn Đ được tiếp tục trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung là cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ghi nhận việc anh Đ không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Trần Thị Kim N khai không có.

- *Về án phí*: anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002921 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Hoàn lại cho anh Đ số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thanh;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Đang